TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 143/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 02 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình thụ lý số: 100/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2024:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh Lương Quốc T, sinh năm 1979

Cùng HKTT: khu đô thị Việt Hưng, tổ 19 phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/4/2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu H và anh Lương Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị xác định 02 con chung tên là Lương Duyên H, sinh ngày 19/02/2005 và Lương Duyên Bảo N, sinh ngày 14/7/2015. Hiện nay cháu H đã trưởng thành đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, chị H và anh T thống nhất để chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh T cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị H tự nguyện chịu cả 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0018571 ngày 26/3/2024. Nay, trả lại chị H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND TP.Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND thị trấn Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Vĩnh